

4. Đánh giá cho điểm

<i>TT</i>	<i>Tiêu chí đánh giá</i>	<i>Điểm tối đa</i>	<i>Điểm đánh giá</i>
1	Tính mới của giải pháp	40	
2	Khả năng áp dụng	30	
3	Lợi ích thiết thực về kinh tế, xã hội	30	
Tổng số điểm		100	

5. Đề nghị

- Công nhận là sáng kiến
- Không công nhận là sáng kiến

Thành viên Hội đồng
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

1. Các tiêu chí ở mục 4 Phiếu đánh giá được đánh giá trong phạm vi cơ sở.
2. Giải pháp được công nhận là sáng kiến nếu đạt điểm tổng số điểm từ 60 điểm trở lên, trong đó điểm tính mới phải đạt ít nhất 20 điểm.
3. Phiếu hợp lệ là phiếu đáp ứng tất cả các yêu cầu sau:
 - Tất cả các tiêu chí phải được ghi điểm.
 - Mỗi tiêu chí chỉ được ghi 01 mức điểm (bằng số) và không quá điểm tối đa quy định

Phụ lục III

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số /HD-SKHCN
ngày tháng năm 2015 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng)

TÊN CƠ SỞ XÉT CÔNG NHẬN
SÁNG KIẾN
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng năm

PHIẾU ĐÁNH GIÁ SÁNG KIÉN

1. Tên giải pháp:

2. Họ và tên thành viên hội đồng:

3. Ý kiến nhận xét

a) Tính mới:

b) Khả năng áp dụng:

c) Hiệu quả kinh tế, lợi ích xã hội:

Giấy chứng nhận sáng kiến số.....

1. Tóm tắt nội dung sáng kiến:

2. Lợi ích kinh tế - xã hội có thể thu được do áp dụng sáng kiến:

PHỤ LỤC II
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN SÁNG KIẾN
(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-SKHCN
ngày tháng năm 2015 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng)

.....² **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN SÁNG KIẾN

.....³

Chứng nhận

1. Ông/Bà,
(chức danh (nếu có)), (nơi làm việc/cư trú)
2. Ông/Bà,
(chức danh (nếu có)), (nơi làm việc/cư trú)
3. Ông/Bà,
(chức danh (nếu có)), (nơi làm việc/cư trú)

là tác giả (đồng tác giả) của sáng kiến⁴:
do chủ đầu tư tạo ra sáng kiến là⁵:

Số:

....., ngày ... tháng... năm

Chữ ký, họ tên của Thủ trưởng cơ sở
(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu nếu có)

² Tên cơ sở công nhận sáng kiến

³ Chức danh của Thủ trưởng cơ sở công nhận sáng kiến

⁴ Tên sáng kiến

⁵ Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến

b) Nội dung giải pháp

- Mô tả ngắn gọn, đầy đủ và rõ ràng các bước thực hiện giải pháp (theo trình tự thời gian) cũng như các điều kiện cần thiết để áp dụng giải pháp và kết quả đạt được.

Nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở thì nêu những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp cũ.

- Có thể sử dụng các bản vẽ, thiết kế, sơ đồ, ảnh chụp mẫu... kèm theo để minh họa, làm rõ hơn về nội dung, kết quả của giải pháp.

c) Khả năng áp dụng của giải pháp

- Nếu rõ việc giải pháp đã được áp dụng, kể cả áp dụng thử trong điều kiện kinh tế - kỹ thuật tại cơ sở và mang lại lợi ích thiết thực.

- Nếu rõ giải pháp còn có khả năng áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào, trong điều kiện nào.

6. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp (theo ý kiến của tác giả hoặc theo ý kiến của tổ chức, cá nhân tham gia áp dụng giải pháp)

- So sánh hiệu quả kinh tế, lợi ích xã hội thu được khi áp dụng giải pháp so với trường hợp không áp dụng.

- Nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó thì so sánh hiệu quả lợi ích cao hơn như thế nào hoặc khắc phục được mức độ nào những nhược điểm của giải pháp đã biết trước đó.

- Trong trường hợp tính được số tiền làm lợi thì tính và nêu cách tính cụ thể.

- Trong trường hợp đánh giá lợi ích hoặc dự kiến lợi ích theo ý kiến của tổ chức, cá nhân tham gia áp dụng giải pháp thì phải nêu rõ tên, địa chỉ của cá nhân/tổ chức đó.

7. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến

Các điều kiện, phương tiện kỹ thuật, kiến thức... cần phải có để áp dụng sáng kiến.

8. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có)

Nếu có, nêu rõ cần bảo mật thông tin gì, thông tin đó được định hình bằng phương tiện gì.

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Xác nhận của Lãnh đạo Phòng/Đơn
vị nơi giải pháp được áp dụng

Người nộp đơn/Đại diện những
người nộp đơn

Phụ lục I
ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN
(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-SKHCN
ngày tháng năm 2015 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: *Tên cơ sở nơi đề nghị xét công nhận sáng kiến*

Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)
1						
2						
3						

Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận giải pháp sau đây là sáng kiến:

1. Tên giải pháp

Nêu ngắn gọn, thể hiện bản chất của giải pháp trong đơn.

2. Chủ đầu tư tạo ra giải pháp

Nêu rõ chủ đầu tư tạo ra giải pháp là cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân nào. Nếu giải pháp được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật thì trong đơn cần ghi rõ thông tin này.

3. Lĩnh vực áp dụng

Nêu rõ lĩnh vực có thể áp dụng tại cơ sở nơi yêu cầu công nhận sáng kiến hoặc tại các nơi khác (ví dụ: điện tử, viễn thông, tự động hóa, công nghệ thông tin, cơ khí, xây dựng, giao thông vận tải, môi trường, ngân hàng, du lịch, giáo dục, y tế...).

4. Ngày giải pháp được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử

Ghi ngày nào sớm hơn.

5. Mô tả giải pháp

a) Thực trạng trước khi áp dụng giải pháp

- Khó khăn, vướng mắc trong thực tế;

- Vấn đề cần giải quyết;

- *Nhược điểm cần khắc phục của giải pháp đã biết (nếu là giải pháp cải tiến giải pháp cũ).*

Trên đây là hướng dẫn trình Quy trình xét công nhận sáng kiến trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo để Quý cơ quan, đơn vị được biết.

Trong quá trình thực hiện, có điểm nào vướng mắc, cơ sở có thể liên hệ với Phòng Quản lý sở hữu trí tuệ và Hợp tác khoa học công nghệ - Sở Khoa học và Công nghệ (điện thoại: 05113.889761) để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để b/c);
- Mặt trận TQVN TP;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Các sở, ban, ngành TP;
- UBND các quận, huyện;
- Các hội, đoàn thể TP;
- Hội, hiệp hội TP;
- Lưu: VT, QLSH.

GIÁM ĐỐC



Lê Quang Nam

với từng tiêu chí đánh giá, từng sáng kiến được đánh giá.

- Giải pháp được công nhận là sáng kiến phải được ít nhất 2/3 ý kiến đồng ý của các thành viên Hội đồng dự họp.

- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng có thể mời chuyên gia tư vấn về mặt chuyên môn cho Hội đồng; làm việc, trao đổi với các tác giả sáng kiến và các tổ chức, cá nhân có liên quan hoặc khảo sát thực tế để có đủ cơ sở đánh giá sáng kiến.

4. Công nhận sáng kiến

a) Thẩm quyền công nhận sáng kiến

- Việc công nhận sáng kiến do người đứng đầu cơ sở quyết định.

- Căn cứ kết quả đánh giá của Hội đồng sáng kiến, người đứng đầu cơ sở xem xét ra quyết định công nhận sáng kiến và cấp Giấy chứng nhận sáng kiến cho tác giả/dòng tác giả sáng kiến.

b) Trường hợp sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật, nếu người đứng đầu cơ sở công nhận sáng kiến chính là tác giả sáng kiến thì việc công nhận sáng kiến phải được sự chấp thuận của cơ quan quản lý theo quy định sau đây:

- Trường hợp cơ sở xét công nhận sáng kiến là cơ quan, tổ chức của Nhà nước, việc công nhận sáng kiến phải được cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của cơ sở đó chấp thuận.

Ví dụ: Sáng kiến do Sở A (hoặc UBND quận B) đầu tư kinh phí, phương tiện - vật chất kỹ thuật và Giám đốc Sở A (hoặc Chủ tịch UBND quận B) là tác giả sáng kiến đó thì việc công nhận sáng kiến phải được UBND thành phố chấp thuận.

- Trường hợp cơ sở xét công nhận sáng kiến không phải là cơ quan, tổ chức của Nhà nước, việc công nhận sáng kiến phải được Sở Khoa học và Công nghệ hoặc cơ quan, tổ chức nhà nước trực tiếp thực hiện việc đầu tư tạo ra sáng kiến chấp thuận.

c) Hồ sơ yêu cầu chấp thuận việc công nhận sáng kiến theo quy định tại Khoản II.4.b bao gồm:

- Văn bản đề nghị chấp thuận việc công nhận sáng kiến của cơ sở;
- Bản sao đơn yêu cầu công nhận sáng kiến của tác giả/dòng tác giả;
- Báo cáo đánh giá của cơ sở xét công nhận sáng kiến về việc đối tượng nêu trong đơn đáp ứng đủ các điều kiện để được công nhận là sáng kiến theo quy định tại Khoản I.3 Hướng dẫn này;
- Biên bản kết luận của Hội đồng sáng kiến.

sơ (nếu cần).

c) Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ sở được đề nghị xét công nhận sáng kiến có trách nhiệm thành lập, tổ chức các phiên họp của các Hội đồng sáng kiến cơ sở (hoặc tương đương) để đánh giá các giải pháp được yêu cầu xét công nhận sáng kiến và thực hiện các thủ tục sau đây¹:

- Công nhận sáng kiến và cấp Giấy chứng nhận sáng kiến (có thể làm theo mẫu tại Phụ lục II) cho tác giả sáng kiến trong trường hợp đối tượng nêu trong đơn đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Khoản I.3.

- Từ chối công nhận sáng kiến trong trường hợp đối tượng nêu trong đơn không đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản I.3 và thông báo bằng văn bản cho tác giả sáng kiến, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

3. Hội đồng sáng kiến

a) Thành phần

- Hội đồng sáng kiến do người đứng đầu cơ sở thành lập, bao gồm:

+ Những người có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến;

+ Đại diện của tổ chức công đoàn nơi tác giả là công đoàn viên;

+ Các thành phần khác theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến.

- Những trường hợp không được tham gia Hội đồng:

+ Tác giả, đồng tác giả của sáng kiến được đánh giá, vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của tác giả, đồng tác giả đó hoặc người có quyền và lợi ích liên quan khác;

+ Trường hợp sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật và người đứng đầu cơ sở là tác giả sáng kiến thì người đứng đầu cơ sở không được là thành viên của Hội đồng sáng kiến.

b) Phương pháp làm việc của Hội đồng

- Chủ tịch Hội đồng chủ trì các phiên họp Hội đồng.

- Các cuộc họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 số thành viên có mặt mới được coi là hợp lệ.

- Hội đồng thảo luận chung để thống nhất quan điểm, phương thức đánh giá, cho điểm đối với từng tiêu chí trước khi từng thành viên Hội đồng nhận xét, chấm điểm độc lập (có thể tham khảo mẫu Phiếu chấm điểm ở Phụ lục III).

- Các thành viên Hội đồng đánh giá độc lập, ghi nhận xét và cho điểm đối

¹ Hoạt động xét công nhận sáng kiến tại cơ sở nên kết thúc trước tháng 11 hàng năm để có thể kịp thời lựa chọn ra các sáng kiến xuất sắc để nghị UBND thành phố xét công nhận sáng kiến có tác dụng, ảnh hưởng đối với thành phố.

- Phương pháp tuyên truyền, đào tạo, giảng dạy, huấn luyện;
 - Phương pháp huấn luyện động vật; ...
- d) Giải pháp ứng dụng tiền bộ kỹ thuật là phương pháp, cách thức hoặc biện pháp áp dụng một giải pháp kỹ thuật đã biết vào thực tiễn.

3. Sáng kiến

Sáng kiến là giải pháp được cơ sở công nhận nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- a) Có tính mới trong phạm vi cơ sở đó;
- b) Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ sở đó và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực;
- c) Không thuộc các đối tượng loại trừ dưới đây:
 - Giải pháp mà việc công bố, áp dụng giải pháp trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội;
 - Giải pháp là đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến.

II. QUY TRÌNH XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

1. Yêu cầu công nhận sáng kiến

a) Tác giả sáng kiến có thể yêu cầu công nhận sáng kiến tại các cơ sở sau đây:

- Tại cơ sở là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến;
- Tại cơ sở được tác giả sáng kiến chuyên giao sáng kiến theo thỏa thuận giữa hai bên, với điều kiện chủ đầu tư tạo ra sáng kiến từ chối công nhận sáng kiến và không có thỏa thuận khác với tác giả sáng kiến;
- Tại cơ sở được tác giả sáng kiến chuyển giao sáng kiến theo thỏa thuận giữa hai bên, trong trường hợp tác giả sáng kiến đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến.

b) Đối với giải pháp đã được áp dụng, thời hiệu thực hiện quyền yêu cầu công nhận sáng kiến là 01 năm kể từ ngày sáng kiến được đưa vào áp dụng lần đầu.

c) Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến có thể làm theo Phụ lục I của Hướng dẫn này.

2. Trình tự xét công nhận sáng kiến

- a) Tổ chức, cá nhân yêu cầu xét công nhận sáng kiến lập hồ sơ theo quy định tại Khoản II.1.c và nộp cho cơ sở quy định tại Khoản II.1.a.
- b) Trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ sở được yêu cầu công nhận sáng kiến có trách nhiệm thẩm định, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo các quy định tại Khoản II.1.c và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ

Ví dụ: Hộ gia đình, tổ hợp tác, hộ kinh doanh, doanh nghiệp tư nhân, văn phòng luật sư...

c) Các đơn vị có con dấu và tài khoản riêng, hạch toán kinh tế phụ thuộc pháp nhân cấp trên

Ví dụ: Các chi nhánh của doanh nghiệp, các trung tâm trực thuộc tập đoàn, tổng công ty của Nhà nước, các trung tâm trực thuộc các sở, phòng kinh tế của UBND các quận/huyện,... và được pháp nhân cấp trên ủy quyền, ủy nhiệm thực hiện việc công nhận sáng kiến ở đơn vị bằng văn bản hoặc quy định nội bộ.

d) Tại các cơ quan, tổ chức có bộ máy tổ chức phức tạp (đơn vị chủ quản và các đơn vị trực thuộc đều là cơ sở có quyền xét công nhận sáng kiến) thì để thẩm quyền công nhận sáng kiến cơ sở cho người có thẩm quyền khen thưởng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở là hợp lý nhất, do hoạt động sáng kiến luôn gắn liền với hoạt động thi đua - khen thưởng.

2. Đối tượng được công nhận là sáng kiến

Đối tượng được công nhận là sáng kiến gồm giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản I.3 Hướng dẫn này. Giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật (gọi chung là giải pháp) được hiểu như sau:

a) Giải pháp kỹ thuật là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) xác định, bao gồm:

- Sản phẩm, dưới các dạng: vật thể (ví dụ: dụng cụ, máy móc, thiết bị, linh kiện); chất (ví dụ: vật liệu, chất liệu, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm); vật liệu sinh học (ví dụ: chủng vi sinh, chế phẩm sinh học, gen, thực vật, động vật biến đổi gen); hoặc giống cây trồng, giống vật nuôi;

- Quy trình (ví dụ: quy trình công nghệ; quy trình chẩn đoán, dự báo, kiểm tra, xử lý, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt; quy trình chẩn đoán, chữa bệnh cho người, động vật và thực vật...).

b) Giải pháp quản lý là cách thức tổ chức, điều hành công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó có:

- Phương pháp tổ chức công việc (ví dụ: bố trí nhân lực, máy móc, thiết bị, dụng cụ, nguyên liệu, vật liệu);

- Phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát công việc.

c) Giải pháp tác nghiệp bao gồm các phương pháp thực hiện các thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ trong công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó có:

- Phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính (ví dụ: tiếp nhận, xử lý hồ sơ, đơn thư, tài liệu);

- Phương pháp thẩm định, giám định, tư vấn, đánh giá;

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 12 năm 2015

HƯỚNG DẪN
Quy trình xét công nhận sáng kiến tại cơ sở

Căn cứ Nghị định 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 6240/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2015 UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2015 của UBND thành phố về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của UBND thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2015 của UBND thành phố về việc ban hành Quy chế xét khen thưởng sáng kiến có tác dụng, hiệu quả đối với thành phố,

Để các cơ quan, đơn vị thuận lợi trong hoạt động xét công nhận sáng kiến tại cơ sở, Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quy trình xét công nhận sáng kiến tại cơ sở như sau:

I. CƠ SỞ XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN, ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN LÀ SÁNG KIẾN

1. Cơ sở có quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến

Cơ sở có quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến, bao gồm:

a) Pháp nhân, tức là tổ chức đáp ứng các điều kiện sau:

- Được thành lập hợp pháp;

- Có cơ cấu tổ chức chặt chẽ;

- Có tài sản độc lập với cá nhân, tổ chức khác và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản đó;

- Nhân danh mình tham gia quan hệ pháp luật một cách độc lập.

Ví dụ: Các sở, UBND quận/huyện, UBND phường, công ty TNHH...

b) Các đơn vị không có tư cách pháp nhân, nhưng có thể nhân danh chính mình tham gia quan hệ pháp luật dân sự một cách độc lập